

Số: 07/2021/QĐST- HNGĐ

Bát Xát, ngày 04 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 07/2021/TLST- VDS ngày 12 tháng 4 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Tráng Hồ P - Sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai

- Anh Ly Mù X - Sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Tráng Hồ P và anh Ly Mù X kết hôn với nhau ngày 09/9/2010 có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, anh chị kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có được niềm vui lẫn nhau. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng anh chị không hợp nhau trong cách sống, bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế và nuôi dạy con cái, từ đó giữa vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau, cuộc sống gia đình luôn căng thẳng, không có niềm vui. Từ năm 2014 đến nay anh chị đã sống ly thân nhau, không còn quan hệ gì cả về tình cảm và kinh tế. Mâu thuẫn giữa anh chị mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không cải thiện được. Đến nay chị Tráng Hồ P và anh Ly Mù X cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Tráng Hồ P và anh Ly Mù X có 02 người con chung là cháu Ly Ngọc A - Sinh ngày 26/7/2011 và cháu Ly Xá S - Sinh ngày 14/7/2013. Anh chị thỏa thuận, anh Ly Mù X là người trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai cháu Ly Ngọc A và Ly Xá S đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Tráng Hờ P có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi cháu Ly Ngọc A và cháu Ly Xá S mỗi cháu là 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2021 cho đến khi cháu Ly Ngọc A và Ly Xá S đủ 18 tuổi.

Hiện nay chị Tráng Hờ P và anh Ly Mừ X đang làm công việc lao động tự do tại địa phương. Thu nhập của chị Tráng Hờ P trung bình là 4.000.000 đồng/tháng, thu nhập của anh Ly Mừ X trung bình là 5.000.000 đồng/tháng.

Về lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Tráng Hờ P và anh Ly Mừ X thỏa thuận kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về tài sản: Chị Tráng Hờ P và anh Ly Mừ X không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Tráng Hờ P và anh Ly Mừ X thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Tráng Hờ P và anh Ly Mừ X là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tráng Hờ P và anh Ly Mừ X.

1.2. Về con chung: Giao cháu Ly Ngọc A - Sinh ngày 26/7/2011 và cháu Ly Xá S - Sinh ngày 14/7/2013 cho anh Ly Mừ X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Tráng Hờ P phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Ly Ngọc A và cháu Ly Xá S mỗi cháu là 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2021 cho đến khi cháu Ly Ngọc A và cháu Ly Xá S đủ 18 tuổi. Chị Tráng Hờ P có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Tráng Hờ P và anh Ly Mừ X mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002011 ngày 12/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Các đương sự;
- T.H.A DS huyện;
- UBND xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thu Trang